

Số: /QĐ-UBND

Đồng Phú, ngày 25 tháng 10 năm 2013

2042

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu  
công trình: Sửa chữa đường GTNT đội 5 Suối Thác áp 3 xã Đồng Tâm,  
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/0/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc về việc công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, II thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh Bình

Phước về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 2087/UBND-VX ngày 02/7/2013 của UBND tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, thôn, ấp đặc biệt khó khăn năm 2013 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Công văn số 3256/UBND-VX ngày 10/10/2013 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thực hiện Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Công văn số 748/SKHĐT-TĐ ngày 09/7/2013 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc khẩn trương thực hiện chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2014;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tại Tờ trình số **223**/TTr-TCKH ngày **24** / **10** /2013,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay phê duyệt báo cáo KTKT và kế hoạch đấu thầu công trình: Sửa chữa đường GTNT đội 5 Suối Thác ấp 3 xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, với nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Sửa chữa đường GTNT đội 5 Suối Thác ấp 3 xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

**2. Tên chủ đầu tư:** UBND xã Đồng Tâm.

**3. Đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Trường Hải.

**4. Đơn vị thẩm tra thiết kế BVTC - TDT công trình:** Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sông Bé.

**5. Hình thức đầu tư:** Nâng cấp, sửa chữa.

**6. Mục tiêu đầu tư:** Tập trung nguồn lực góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu của Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015, tạo tiền đề để thực hiện mục tiêu cao hơn cho giai đoạn 2016-2020.

**7. Quy mô xây dựng, công suất:**

\* Thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại A, với các thông số chủ yếu:

- |                                     |          |
|-------------------------------------|----------|
| - Tổng chiều dài tuyến:             | 3.929 m. |
| - Vận tốc thiết kế:                 | 25 km/h. |
| - Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất: | 30 m.    |
| - Bán kính đường cong lồi nhỏ nhất: | 200m.    |
| - Bán kính đường cong lõm nhỏ nhất: | 100 m.   |
| - Chiều rộng nền đường:             | 5,5 m.   |
| - Chiều rộng mặt đường:             | 5,0 m.   |
| - Độ dốc ngang mặt đường:           | 3 %.     |
| - Kết cấu từ trên xuống:            |          |

+ Mặt đường đắp lớp sỏi đỏ (đất cấp 3) dày 15 cm, lu lèn chặt  $K \geq 0,98$ .

+ Tận dụng đất đào, đất cấp 2 để đắp, lu lèn chặt  $K \geq 0,95$ .

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hở hình tam giác.

- Hệ thống thoát nước ngang: Đặt mới 01 vị trí cống hộp 0,8 m x 0,8 m, dài L = 6m tại Km2+100.

- Hệ thống thoát nước dọc: Xây mương hở dạng hình hộp 0,8 m x 0,8 m bên taly đào kết hợp dạng tam giác sâu 0,6 m rộng 1,0 m, ta luy ngoài 1/1,0 và 1/1,5 so với mép đường.

- Hệ thống thoát nước ngang:

+ Khai thông 06 vị trí cống hiện hữu trên tuyến.

+ Đặt mới 01 vị trí cống bê tông cốt thép 2D100, L = 7 m, tại Km3+738.

\* Các chi tiết khác có bản vẽ kèm theo.

**8. Địa điểm xây dựng:** Xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

**9. Loại, cấp công trình:** Công trình giao thông cấp 4, thiết kế 1 bước.

**10. Tổng mức đầu tư:** **778.964.831 đồng** (Bảy trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi bốn ngàn, tám trăm ba mươi một đồng).

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp: 614.346.106 đồng.

+ Chi phí QLDA: 12.046.002 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 102.790.801 đồng.

+ Chi phí khác: 12.688.359 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 37.093.563 đồng.

(Có hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo)

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (vốn Chương trình 135).

**12. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**13. Phương án quản lý và khai thác:** UBND xã Đồng Tâm thực hiện đầu tư công trình, sau khi công trình hoàn thành tiến hành tiếp nhận, quản lý và vận hành khai thác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**14. Thời gian thực hiện dự án:** Khởi công và hoàn thành năm 2014.

**15. Phân kỳ thực hiện đầu tư và nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:**

a) Phân kỳ thực hiện đầu tư: Thực hiện trong năm 2013-2014.

b) Nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

Năm thực hiện	Nội dung thực hiện	Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (vốn Chương trình 135) (đồng)
2013	Báo cáo kinh tế kỹ thuật + khảo sát	83.095.588
2013	Thẩm tra dự toán + Bản vẽ thi công	1.806.900
2014	Quản lý dự án	12.046.002
2014	Xây lắp công trình	614.346.106
2014	Tư vấn lập HSYC và PT ĐG HSDX	1.626.210
2014	Tư vấn giám sát xây lắp	16.262.103
2014	Chi phí ban giám sát xã	6.143.461
2014	Bảo hiểm công trình	1.294.945
2014	Kiểm toán công trình	3.854.721
2014	Thẩm tra quyết toán công trình	1.395.232
2014	Dự phòng công trình	37.093.563
<b>Tổng cộng</b>		<b>778.964.831</b>

**16. Kế hoạch đấu thầu:** Có bảng kế hoạch đấu thầu chi tiết kèm theo.

**Điều 2.** UBND xã Đồng Tâm chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và đấu thầu của Nhà nước.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện; Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký././*Th*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, TC;
- Ban Dân tộc;
- TT Huyện ủy, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Nhu Điều 3;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

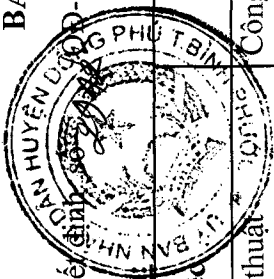
CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Văn Chanh*

**BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU**

(Kèm theo Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2013 của UBND huyện Đồng Phú)



**a) Phần công việc đã thực hiện:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trúng thầu (VND)	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Trường Hải	83.095.588	Trọn gói	20 ngày
2	Thẩm tra TK-DT công trình	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sông Bé	1.806.900	Trọn gói	10 ngày
<b>Tổng cộng</b>			<b>84.902.488</b>		

**b) Phần công việc không đầu thầu:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (VND)
1	Quản lý dự án	Ban QLDA xã Đồng Tâm	12.046.002
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Phòng Tài chính - KH	1.395.232
3	Giám sát của UBND xã	Ban giám sát xã Đồng Tâm	6.143.461
4	Chi phí Dự phòng		37.093.563
<b>Tổng cộng:</b>			<b>56.678.258</b>

**c) Phần công việc đầu thầu:**

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
			Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (vốn Chương trình 135)				
<b>I</b>	<b>XÂY LẬP</b>						
1	Sửa chữa đường GTNT đội 5 Suối Thác áp 3 xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	614.346.106		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	60 ngày
<b>II</b>	<b>DỊCH VỤ TƯ VẤN</b>						
1	Khảo sát + lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	83.095.588		Chỉ định thầu	Quý IV 2013	Trọn gói	30 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng	16.262.103		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	60 ngày
3	Lập HSYC và phân tích ĐG HSDX XL	1.626.210		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	20 ngày
4	Bảo hiểm công trình	1.294.945		Chỉ định thầu	Quý I 2014	Trọn gói	60 ngày
5	Kiểm toán quyết toán	3.854.721		Chỉ định thầu	Quý II 2014	Trọn gói	30 ngày